

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận

**cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI

Số :.....1904.....
ĐẾN Ngày : 12.4.2017.
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân đề nghị và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống;

b) Cơ quan thu phí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Các đối tượng được giảm phí

Các đối tượng được giảm 50% mức thu phí quy định tại Điều 3 gồm:

1. Người thuộc hộ nghèo;
2. Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điều 3. Mức thu phí

a) Phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng: 2.000.000 đồng/01 lần bình tuyến, công nhận;

b) Phí bình tuyến, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống: 2.750.000 đồng/01 lần bình tuyến, công nhận.

Điều 4. Kê khai, thu, nộp và quản lý phí

1. Người nộp phí thực hiện nộp phí theo từng lần phát sinh.
2. Cơ quan thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước.
3. Định kỳ hàng tháng, cơ quan thu phí phải gửi số tiền phí đã thu được vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước và thực hiện kê khai, quyết toán theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khoá XII, Kỳ họp thứ 5, thông qua ngày 28 tháng 3 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 4 năm 2017./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, Hội đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BKTNS (01). tvd 180.

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Quỳnh Vân